

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành
2. Bà Nguyễn Thị Nhuận

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Hoài T. Địa chỉ: Xóm M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị T. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Người được bà Toán ủy quyền: Anh Trần Khắc N. HKTT: Ngõ 3, đường Nguyễn Chí T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Quang M. Đ/c: P2102 CT1, đô thị M – Mễ T, tổ dân phố 6, phường M, Nam Từ L, thành phố Hà Nội.

+ Anh Trần Quang H. Đ/c: Số 62 Cô G, phường 4, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Anh Trần Quang S. Đ/c: Số 62 Cô G, phường 4, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Bà Trần Thị M. Đ/c: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Bà Đinh Thị N. Đ/c: Xóm M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị Trần Vũ Thục A. Đ/c: Số nhà 1406/47, khối 17, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Ông M, bà M, bà N, anh H, anh S, chị Thục A đều ủy quyền cho bà Trần Thị Hoài T.

+ Ông Trần L. Đ/c: Số nhà 06, ngõ 64, đường Nguyễn Sỹ S, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

+ Chị Trần Thị T. Đ/c: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị Trần Thị M. Đ/c: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị Trần Thị Đ. Đ/c: Xóm M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị Phan Thị Thanh H. Đ/c: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Anh Trần Khắc Đ. Đ/c: Đội 6, thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân H (xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh)

+ Anh Trần Khắc H. Đ/c: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Anh Trần Khắc N. Đ/c: Xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị T, chị M, chị , chị H, anh Đ, anh H đều có văn bản ủy quyền cho anh Trần Khắc N tham gia tố tụng.

+ UBND huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Công H. Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hải B. Chức vụ: Phó phòng tài nguyên và môi trường huyện Đ.

+ UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn H. Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng T. Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Phan Thị T có nghĩa vụ trả lại cho các thừa kế hợp pháp của ông Trần Quang Đ và bà Nguyễn Thị T, gồm: Bà Trần Thị Hoài T, ông Trần Quang M, anh Trần Quang H, anh Trần Quang S và chị Trần Vũ Thục A, 01 mảnh đất có diện tích 158,6 m², thuộc thửa đất số 771, tờ bản đồ 3b, bản đồ 299, có địa chỉ tại Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (bà T, anh H, anh S, chị Thục A đều nhất trí để ông Trần Quang M làm đại diện nhận lại đất do bà T trả lại), mảnh đất bà T trả lại có vị trí như sau:

- Phía Đông giáp đất gia đình bà T (đất Cổ Đ theo bản đồ 299) dài 17,87m.
- Phía Tây giáp đất của gia đình bà T (đất Cổ Đ theo bản đồ 299 - Hiện nay do gia đình bà Phan Thị T đang sử dụng) dài 18,95m.
- Phía Nam giáp đường đi (đất Cổ Đ theo bản đồ 299) dài 8,0m.
- Phía Bắc giáp đất nhà thờ Họ T dài 9,29m.

(Có sơ đồ chi tiết kèm theo quyết định)

2.2 Bà Phan Thị T có nghĩa vụ phải di dời, giải toả toàn bộ các cây cối và tháo dỡ các công trình xây dựng trên phần đất trả lại nêu trên (mục 2.1), bao gồm:

- 01 nhà gạch lợp ngói đỏ (nhà Cổ L), có diện tích 16,04m².
- Phần nhà kho và công trình chăn nuôi xây gạch, lợp bia rô xi măng, nằm trên mảnh đất bà T trả lại, có diện tích 8,1m².

(Có sơ đồ chi tiết kèm theo quyết định)

2.3. Về án phí, chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc bà Phan Thị T có nghĩa vụ chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và bà T trả lại cho bà Trần Thị Hoài T 11.400.000đồng (mười một triệu bốn trăm ngàn đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và các chi phí tố tụng khác.

- Trả lại cho bà Trần Thị Hoài T 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Thanh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 003274 ngày 20/2/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đ;
- UBND xã Đ ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa dân sự.

Hồ Đức Quang